



Cập nhật **FPT – TRUNG LẬP**

Ngày 21/02/2025



Lương Thị Kim Chi

(+84 28) 7300 7000 (x1042)

chiltk@acbs.com.vn

Báo cáo Cập Nhật

Khuyến nghị

TRUNG LẬP

HOSE: FPT

Công nghệ

Giá mục tiêu (VND) **145.700**

Giá hiện tại (VND) **142.000**

Tỷ lệ tăng giá 2,6%

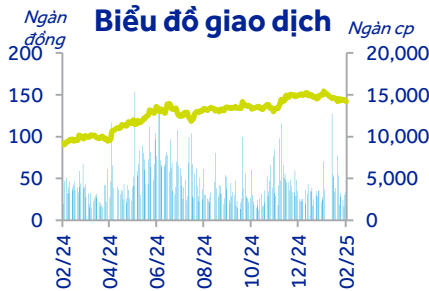
Suất sinh lợi cổ tức kỳ vọng 1,4%

Tổng tỷ suất lợi nhuận **4,0%**

Diễn biến giá cổ phiếu (%)

	YTD	1T	3T	12T
Tuyệt đối	-6,9	-4,7	8,8	59,8
Tương đối	-9,3	-8,2	2,2	52,8

Nguồn: Bloomberg



Cơ cấu sở hữu

Ô. Trương Gia Bình (CT HĐQT)	6,9%
SCIC	5,7%

Thông kê

Mã Bloomberg	21/02/2025
Thấp/Cao 52 tuần (VND)	FPT VN 89.826 – 156.000
SL lưu hành (triệu cp)	1.471
Vốn hóa (tỷ đồng)	208.892
Vốn hóa (triệu USD)	8.173
Room khối ngoại còn lại (%)	4,4
Tỷ lệ cp lưu hành tự do (%)	77,9
KLGD TB 3 tháng (cp)	4.124.172
VND/USD	25.560
Index: VNIndex / HNX	1296,7/237,5

CTCP FPT (FPT VN)

Công ty duy trì kết quả kinh doanh tích cực trong 2024 nhờ đà tăng trưởng vững chắc của mảng dịch vụ CNTT thị trường nước ngoài. Triển vọng tăng trưởng LNTT trong năm 2025 được dự phóng duy trì ở mức cao 20% svck, tuy nhiên thị giá cổ phiếu có thể đã hầu như phản ánh tiềm năng tăng trưởng này. Khuyến nghị **TRUNG LẬP** với giá mục tiêu 145.700đ/cp đến cuối 2025 (giảm nhẹ 1% so với cập nhật trước).

FPT công bố doanh thu thuần (chưa kiểm toán) đạt 62.849 tỷ đồng (+19,4% svck) và LNTT 11.071 tỷ đồng (+20,3% svck) trong 2024, phù hợp với dự phóng của chúng tôi.

Dịch vụ CNTT thị trường nước ngoài [doanh thu/LNTT: 30.953 tỷ đồng (+27,4% svck)/4.770 tỷ đồng (+26,1% svck)] tiếp tục là động lực tăng trưởng chính của FPT nhờ tăng trưởng cao ở hầu hết các thị trường lớn (vd: Nhật, châu Á-TBD, châu Âu). Doanh thu từ dịch vụ chuyển đổi số tăng 37% svck, chiếm 46% doanh thu của mảng.

Dịch vụ CNTT trong nước [8.157 tỷ đồng (+13,9% svck)/460 tỷ đồng (+21,1%)] hồi phục cả về doanh thu và LNTT nhờ thúc đẩy dịch vụ điện toán đám mây và trí tuệ nhân tạo (AI) cho các doanh nghiệp trong nước và dịch vụ chuyển đổi số cho khu vực công.

Dịch vụ viễn thông [16.906 tỷ đồng (+11,3% svck)/3.420 tỷ đồng (+18,1% svck)] gia tăng biên lợi nhuận nhờ kiểm soát chi phí và tăng ARPU (chi tiết không được công bố). Trong khi đó, mảng **giáo dục**, một trong những hoạt động tăng trưởng nhanh của FPT ở những năm trước, ghi nhận tăng trưởng chậm lại trong 2024, tăng 14,3% svck do tỷ lệ tuyển sinh giảm.

Lợi nhuận từ công ty liên kết hồi phục (gấp 9 lần svck lên 393 tỷ đồng, chủ yếu nhờ sự cải thiện của FRT) đóng góp vào LNTT của công ty. Trong khi đó, lợi nhuận tài chính giảm 81% do thu nhập lãi và cổ tức giảm.

Triển vọng 2025: Chúng tôi dự phóng doanh thu thuần và LNTT cho FPT trong năm 2025 lần lượt là 74.800 tỷ đồng (+19% svck) và 13.245 tỷ đồng (+19,6% svck), với động lực chính vẫn là đà tăng trưởng của mảng dịch vụ CNTT thị trường nước ngoài và đóng góp ổn định của mảng dịch vụ viễn thông. Ngoài ra, đóng góp từ các nhà máy AI sẽ bắt đầu được ghi nhận trong 2025 với doanh thu dự kiến 40 triệu USD. Giá mục tiêu của chúng tôi cho FPT đến cuối năm 2025 là 145.700 đồng/cổ phiếu, tương đương tổng tỷ suất lợi nhuận 4%.

	2023	2024CKT	2025F	2026F	2027F
DT Thuần (tỷ đồng)	52.618	62.849	74.800	88.888	104.947
Tăng trưởng	19,6%	19,4%	19,0%	18,8%	18,1%
LNTT (tỷ đồng)	9.203	11.071	13.245	16.033	19.362
Tăng trưởng	20,1%	20,3%	19,6%	21,0%	20,8%
LN ròng sau CĐKKS (tỷ đồng)	6.465	7.849	9.305	11.444	14.021
Tăng trưởng	21,7%	21,4%	18,5%	23,0%	22,5%
EPS (hiệu chỉnh, VND)	4.046	4.877	5.752	7.040	8.582
Tăng trưởng	21,1%	20,5%	18,0%	22,4%	21,9%
ROE	28,1%	28,6%	28,1%	28,2%	27,8%
ROA	11,6%	11,9%	12,8%	15,7%	19,3%
Nợ ròng/EBITDA (x)	(1,0)	(1,3)	(1,5)	(1,8)	(2,0)
EV/EBITDA (x)	15,6	13,1	11,3	9,5	8,1
P/E (lần)	35,1	29,1	24,7	20,2	16,5
Cổ tức (VND)	2.000	2.000	2.000	2.000	2.000
Suất sinh lợi cổ tức	1,4%	1,4%	1,4%	1,4%	1,4%

Duy trì đà tăng trưởng tích cực ở hầu hết các dịch vụ

FPT công bố doanh thu thuần (chưa kiểm toán) 62.849 tỷ đồng (+19,4% svck) và LNTT 11.071 tỷ đồng (+20,3% svck) trong 2024. Mạng dịch vụ CNTT thị trường nước ngoài và dịch vụ viễn thông đóng góp lớn nhất 76-77% vào kết quả chung bên cạnh tăng trưởng của hầu hết các hoạt động còn lại trừ giáo dục.

Doanh thu mảng **dịch vụ viễn thông** tăng 11,3% svck, vẫn được thúc đẩy chủ yếu bởi dịch vụ Internet băng thông rộng cố định tăng 12,3% svck, đóng góp 52% doanh thu. Các dịch vụ còn lại (Pay TV, trung tâm dữ liệu – chiếm khoảng 20% và 4% doanh thu mảng theo ước tính của chúng tôi – và khác) tăng 10% svck. Biên lợi nhuận trước thuế của toàn mảng tăng lên 20,2% trong 2024 (2023: 19,1%) nhờ kiểm soát chi phí tốt hơn và ARPU tăng (số liệu cụ thể không được công bố).

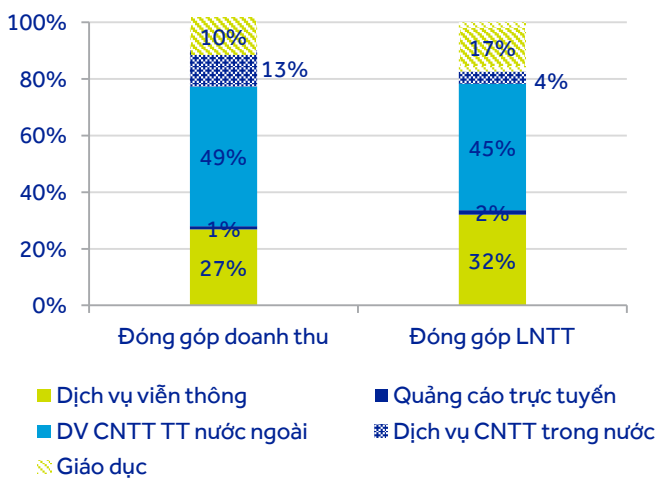
Cải thiện sau năm 2023 âm ảm là mảng **quảng cáo trực tuyến** và **dịch vụ CNTT trong nước**. Mảng dịch vụ CNTT trong nước, đóng góp khoảng 13% doanh thu FPT, tăng trưởng doanh thu 13,9% svck nhờ thúc đẩy dịch vụ điện toán đám mây và trí tuệ nhân tạo cho các doanh nghiệp trong nước và dịch vụ chuyển đổi số cho khu vực công.

Mảng **giáo dục** ghi nhận mức tăng trưởng chậm lại, tăng 14,3% svck trong 2024 (chúng tôi tính toán kết quả cho mảng này bằng cách lấy số liệu hợp nhất trừ đi kết quả của các mảng khác). Kết quả này đến từ việc tỷ lệ tuyển sinh thấp trong bối cảnh kinh tế khó khăn và cạnh tranh gay gắt hơn từ các trường đại học công lập đã bắt đầu đưa các khóa học liên quan đến CNTT vào chương trình đào tạo.

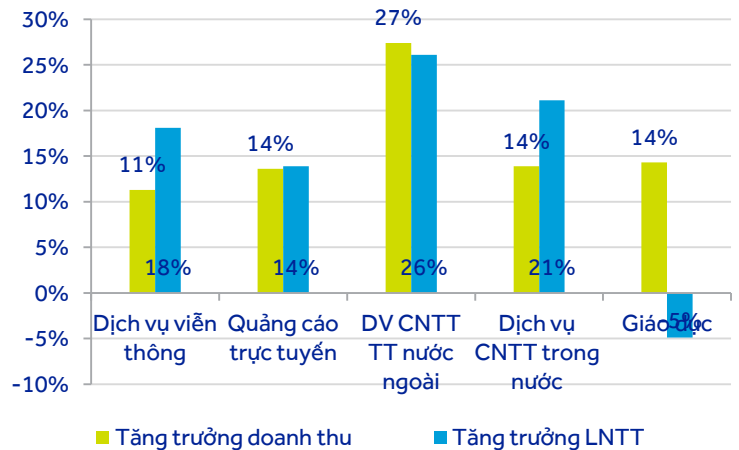
KQKD theo hoạt động	2024					2023
	Doanh thu	+/- svck	LNTT	+/- svck	Biên LNTT	Biên LNTT
Dịch vụ viễn thông	16.906	11,3%	3.420	18,1%	20,2%	19,1%
Quảng cáo trực tuyến	705	13,6%	167	13,9%	23,8%	23,7%
DV CNTT TT nước ngoài	30.953	27,4%	4.770	26,1%	15,4%	15,6%
Dịch vụ CNTT trong nước	8.157	13,9%	460	21,1%	5,6%	5,3%
Giáo dục	6.128	14,3%	1.860	-4,9%	30,4%	36,5%
Tổng doanh thu thuần	62.849	19,4%	11.071	20,3%	17,6%	17,5%

Nguồn: FPT; ACBS

Cơ cấu DT và LNTT 2024 của FPT



Tăng trưởng theo hoạt động kinh doanh trong 2024



Nguồn: FPT; ACBS

Dịch vụ CNTT thị trường nước ngoài – Động lực tăng trưởng

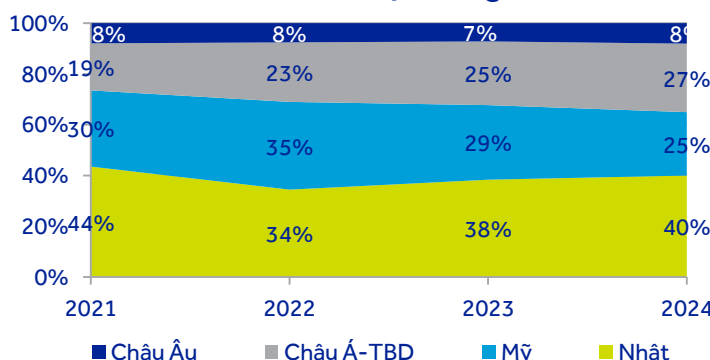
Mảng dịch vụ CNTT thị trường nước ngoài duy trì tăng trưởng mạnh 27,4% svck về doanh thu, đạt 30.953 tỷ đồng và 26,1% svck về LNTT, đạt 4.770 tỷ đồng trong 2024. Doanh thu ký mới tăng 13% svck, thấp hơn các năm trước chủ yếu do tăng trưởng thị trường Mỹ chậm lại.

Hầu hết các thị trường chính đều có kết quả tích cực, gồm Nhật Bản (+32,2% svck; +36,3% nếu tính theo JPY), Mỹ (+9% svck), châu Á-TBD (+34,8% svck), Châu Âu (+51,8% svck). Nhật, châu Á-TBD và Mỹ là những thị trường đóng góp lớn nhất, lần lượt chiếm 40%, 27% và 25% doanh thu của mảng. Nhu cầu gia tăng chi tiêu cho CNTT, đặc biệt là chuyển đổi số, các công nghệ mới là động lực tăng trưởng cho thị trường Nhật và châu Á-TBD. Doanh thu từ khu vực châu Á-TBD đã tăng tỷ trọng đóng góp và vượt qua thị trường Mỹ.

Dịch vụ CNTT thị trường nước ngoài (tỷ đồng)	2024	+/- svck
Doanh thu	30.953	27,4%
Nhật	12.325	32,2%
Mỹ	7.751	9,0%
Châu Âu	2.636	51,9%
Châu Á-TBD	8.240	34,8%
LNTT	4.770	26,1%

Nguồn: FPT; ACBS

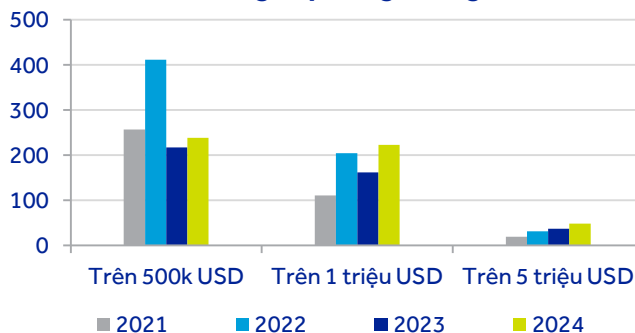
DT dịch vụ CNTT thị trường nước ngoài theo thị trường



Nguồn: FPT; ACBS

Số lượng hợp đồng trị giá trên 5 triệu USD tăng 50% svck lên 48 hợp đồng trong 2024, phù hợp với định hướng của công ty là thúc đẩy các hợp đồng lớn. Ngoài ra, số lượng hợp đồng trị giá trên 1 triệu USD cũng tăng mạnh 35,2% svck.

Số lượng hợp đồng theo giá trị



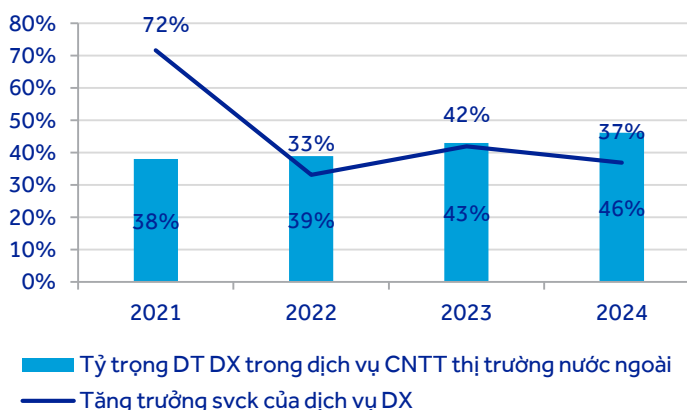
Nguồn: FPT; ACBS

Số lượng hợp đồng theo giá trị hợp đồng	2024	+/- svck
Trên 500k USD	238	8,7%
Trên 1 triệu USD	223	35,2%
Trên 5 triệu USD	48	50,0%

Nguồn: FPT; ACBS

Dịch vụ chuyển đổi số (DX) tiếp tục chiếm tỷ trọng lớn 46% trong doanh thu của mảng, từ mức 43% trong 2023 và duy trì đà tăng trưởng hai chữ số. Doanh thu DX tăng 37% svck trong 2024 với các công nghệ chính như điện toán đám mây, phân tích dữ liệu/AI, v.v.

DT dịch vụ DX duy trì đà tăng trưởng cao



Nguồn: FPT; ACBS

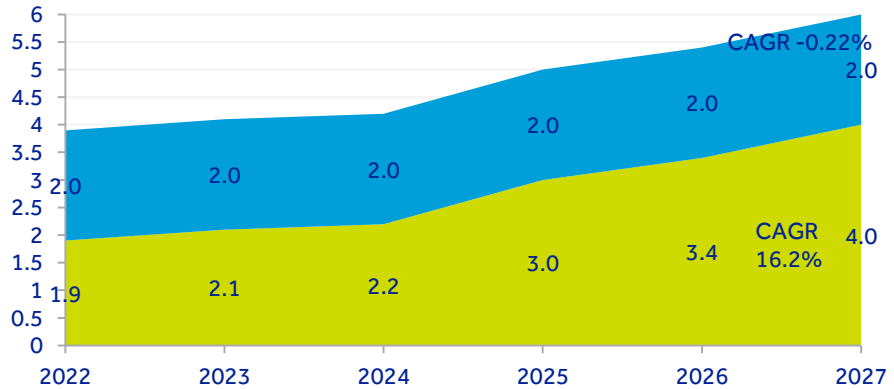
Dự phóng 2025

Chúng tôi tin rằng dịch vụ viễn thông và dịch vụ CNTT thị trường nước ngoài sẽ tiếp tục là trụ cột của FPT trong 2025.

Dịch vụ CNTT thị trường nước ngoài vẫn là mảng hứa hẹn tăng trưởng tốt nhất trong bối cảnh Việt Nam được đánh giá là điểm đến hấp dẫn cho các dịch vụ CNTT, với lợi thế chi phí thấp (theo Chỉ số Global Services Location Index của Kearney, so sánh mức độ hấp dẫn của các quốc gia dựa trên nhiều tiêu chí). Các công ty Việt Nam còn có thể gây ấn tượng với khách hàng về sự nhiệt tình, khả năng thích ứng, chăm chỉ, v.v và hưởng lợi từ xu hướng tìm kiếm đối tác khác ngoài Trung Quốc và tình trạng thiếu lao động ở nhiều nước. Về dịch vụ, theo Hiệp hội phần mềm và dịch vụ CNTT Việt Nam (VINASA), dịch vụ được cung cấp từ các doanh nghiệp công nghệ Việt Nam không chỉ dừng lại ở phát triển, kiểm thử mà đã trở thành đối tác tư vấn, nghiên cứu, thiết kế, phát triển chuyển đổi số cho các đối tác toàn cầu.

Dịch vụ DX tiếp tục có triển vọng tích cực vì vẫn được thúc đẩy trên toàn cầu. Theo International Data Corporation (IDC), thị trường DX được dự báo sẽ tăng trưởng với tốc độ CAGR là 16,2% lên gần 4 nghìn tỷ USD trong giai đoạn 2022-2027.

Dự phóng chi tiêu cho chuyển đổi số trên toàn cầu của IDC



■ Chi tiêu cho các dịch vụ ngoài DX (nghìn tỷ USD) ■ Chi tiêu cho dịch vụ DX (nghìn tỷ USD)

Nguồn: IDC; ACBS

Chúng tôi kỳ vọng mảng dịch vụ CNTT thị trường nước ngoài của FPT có thể tăng trưởng doanh thu 26,6% svck trong 2025. Nhật Bản và châu Á-TBD có thể vẫn là những thị trường nổi bật nhất với mức tăng trưởng doanh thu dự phóng 30% svck nhờ nhu cầu gia tăng chi tiêu cho CNTT, đặc biệt là chuyển đổi số và AI. Trong khi tăng trưởng ở châu Á-TBD có thể được thúc đẩy bởi các hợp đồng mới và tinh thần sẵn sàng áp dụng công nghệ mới, tăng trưởng tại thị trường Nhật Bản có thể đến từ nhu cầu giảm chi phí thông qua tự động hóa và tiết kiệm lao động, đổi mới các hệ thống cũ, tăng cường đầu tư để gia tăng hiệu quả và đầu tư vào nhiều ngành khác nhau. Đối với thị trường Mỹ, chúng tôi dự phóng mức tăng trưởng 20% svck dựa trên tín hiệu tích cực hơn của doanh thu ký mới trong Q4/2024 và kỳ vọng của công ty về khả năng phục hồi tại thị trường này khi tổng thống Trump có định hướng thúc đẩy sự phát triển của các doanh nghiệp.

Mảng dịch vụ viễn thông được dự phóng sẽ giữ mức tăng trưởng một chữ số ở 9% và đóng góp LNTT ổn định cho FPT. Vì dịch vụ Internet băng thông rộng cố định đã tiến đến giai đoạn trưởng thành, công ty đặt mục tiêu thúc đẩy tăng trưởng cho mảng này bằng các dịch vụ giá trị gia tăng và các dịch vụ khác (trung tâm dữ liệu, Pay TV, v.v.). Trung tâm dữ liệu tại quận 9 dự kiến sẽ đi vào hoạt động vào cuối năm 2025 sau khi hoàn tất các vấn đề hậu cần. Công ty cũng đang hợp tác với các đối tác để thành lập các trung tâm dữ liệu quy mô lớn tại Việt Nam, tuy nhiên thông tin chi tiết chưa được công bố. Dù vậy, chúng tôi cho rằng dịch vụ Internet băng thông rộng cố định vẫn đóng vai trò chủ chốt của mảng này và sự thay đổi đáng kể về cơ cấu sẽ chưa diễn ra ngay trong vài năm tới, vì các dịch vụ còn lại cần thời gian để gia tăng tỷ trọng đóng góp doanh thu.

Giáo dục được dự phóng ghi nhận tăng trưởng đi ngang trong 2025 do tỷ lệ tuyển sinh 2024 không đạt kỳ vọng của công ty. FPT dự kiến sẽ thúc đẩy tuyển sinh trong 2025 bằng cách tăng cường marketing, mở rộng mạng lưới và chương trình đào tạo vào các lĩnh vực mà chính phủ hiện đang muốn thúc đẩy.

Đối với **dịch vụ CNTT trong nước và quảng cáo trực tuyến**, chúng tôi kỳ vọng kết quả hoạt động của hai mảng có thể cải thiện thêm và tăng trưởng doanh thu ở mức 10-15% svck cho năm 2025.

Nhà máy AI sẽ bắt đầu đóng góp vào kết quả chung từ năm 2025. Trong năm 2024, FPT đã đầu tư vào các nhà máy AI tại Việt Nam và Nhật Bản. Việc thiết lập tại Việt Nam đã hoàn tất trong khi cơ sở tại Nhật Bản dự kiến sẽ đi vào hoạt động vào giữa tháng 3/2025.

FPT kỳ vọng mảng kinh doanh này sẽ có khoản đóng góp doanh thu đầu tiên là 40 triệu USD (chúng tôi giả định biên lợi nhuận trước thuế là 20%) trong năm 2025. Các số liệu này sẽ được ghi nhận ở công ty FPT Smart Cloud.

Về sự xuất hiện của các mô hình AI chi phí thấp như DeepSeek – dù vẫn còn nhiều hoài nghi về tính chính xác của chi phí phát triển, FPT cho rằng các mô hình này sẽ giúp đẩy nhanh việc ứng dụng AI, tạo ra nhiều cơ hội hơn cho các công ty CNTT. Ngoài ra, lo ngại về tính bảo mật của các mô hình này có thể khiến khách hàng muốn xây dựng mô hình riêng bảo mật tốt hơn bằng cách sử dụng dịch vụ và cơ sở hạ tầng của các công ty CNTT như FPT. Công ty nhận thấy nhu cầu về các mô hình cao cấp (vd: GPU H100, H200) vẫn hiện diện, do đó, FPT hiện vẫn duy trì kế hoạch đầu tư thêm cho các nhà máy AI trong năm 2025 (gồm 50 triệu USD tại Việt Nam và 50 triệu USD tại Nhật Bản).

Định giá

Chúng tôi dự phóng doanh thu thuần và LNTT cho FPT trong năm 2025 lần lượt là 74.800 tỷ đồng (+19% svck) và 13.245 tỷ đồng (+19,6% svck). Sử dụng phương pháp định giá tổng các thành phần (SOTP), **giá mục tiêu của chúng tôi cho FPT đến cuối 2025 là 145.700 đ/cp.**

MÔ HÌNH ĐỊNH GIÁ FPT (đơn vị: tỷ đồng nếu không có ghi chú khác)	Giá hiện tại (đồng):	142.000	Giá mục tiêu (đồng):	145.700	Vốn hóa (tỷ đồng):	208.892
		2023	2024CKT	2025F	2026F	2027F
Doanh thu thuần	52.618	62.849	74.800	88.888	104.947	
<i>Tăng trưởng</i>	<i>19,6%</i>	<i>19,4%</i>	<i>19,0%</i>	<i>18,8%</i>	<i>18,1%</i>	
GVHB trừ khấu hao	30.203	36.665	44.026	52.518	62.241	
Chi phí bán hàng	5.243	6.205	7.229	8.421	9.767	
Chi phí quản lý doanh nghiệp	6.435	6.904	8.315	9.994	11.907	
Doanh thu tài chính	688	729	383	383	383	
Chi phí tài chính	886	1.260	1.126	1.126	1.126	
EBITDA	10.540	12.544	14.488	17.213	20.290	
<i>Tỷ suất EBITDA</i>	<i>20,0%</i>	<i>20,0%</i>	<i>19,4%</i>	<i>19,4%</i>	<i>19,3%</i>	
Khấu hao	2.287	2.560	2.802	3.108	3.375	
Lợi nhuận từ HĐKD	8.254	9.984	11.686	14.105	16.915	
<i>Biên LN HĐKD</i>	<i>15,7%</i>	<i>15,9%</i>	<i>15,6%</i>	<i>15,9%</i>	<i>16,1%</i>	
Lợi nhuận/Lỗ khác	91	45	45	45	45	
Lợi nhuận/Lỗ từ công ty LDLC	42	393	500	541	588	
Chi phí lãi vay ròng	(816)	(649)	(1.014)	(1.333)	(1.793)	
<i>Lãi suất trung bình</i>	<i>9,4%</i>	<i>4,9%</i>	<i>5,4%</i>	<i>5,1%</i>	<i>5,0%</i>	
<i>Hệ số thanh toán lãi vay (x)</i>	<i>-10,1</i>	<i>-15,4</i>	<i>-11,5</i>	<i>-10,6</i>	<i>-9,4</i>	
Thuế	1.415	1.651	2.307	2.791	3.369	
<i>Thuế suất thực tế</i>	<i>15,6%</i>	<i>15,5%</i>	<i>18,2%</i>	<i>18,1%</i>	<i>18,0%</i>	
Lợi ích CĐTS	1.323	1.571	1.633	1.788	1.950	
Lợi nhuận ròng	6.465	7.849	9.305	11.444	14.021	
Tiền mặt từ hoạt động kinh doanh	8.752	10.409	12.107	14.552	17.396	
Tổng số lượng cổ phiếu	1.269.968.875	1.471.069.183	1.478.424.529	1.485.816.652	1.493.245.735	
EPS (VND)	4.652	4.877	5.752	7.040	8.582	
T/đ chia thưởng/cổ tức bằng cp (lần)	0,87	1,00	1,00	1,00	1,00	
EPS hiệu chỉnh (VND)	4.046	4.877	5.752	7.040	8.582	
<i>Tăng trưởng EPS hiệu chỉnh</i>	<i>21,1%</i>	<i>20,5%</i>	<i>18,0%</i>	<i>22,4%</i>	<i>21,9%</i>	

CÁC KHOẢN MỤC CĐKT VÀ DÒNG TIỀN	2023	2024CKT	2025F	2026F	2027F
Thay đổi vốn lưu động	-1.398	-2.572	-822	-900	-978
Capex	3.949	4.247	4.247	3.949	3.949
Đầu tư vào cty liên kết, liên doanh	-98	174	219	256	303
Các khoản mục dòng tiền khác	-197	384	21	70	158
Dòng tiền tự do	6.102	8.945	8.484	11.317	14.281
Phát hành cp	73	163	74	74	74
Cổ tức	2.931	3.292	2.957	2.972	2.986
Thay đổi nợ ròng	-3.245	-5.816	-5.601	-8.419	-11.368
Nợ ròng cuối năm	-10.337	-16.153	-21.754	-30.173	-41.541
Vốn CSH	24.974	29.863	36.284	44.831	55.940
Giá trị sổ sách/cp (VND)	19.665	20.300	24.543	30.173	37.462
Nợ ròng / VCSH	-41,4%	-54,1%	-60,0%	-67,3%	-74,3%
Nợ ròng / EBITDA (x)	-1,0	-1,3	-1,5	-1,8	-2,0
Tổng tài sản	60.283	72.013	72.834	72.962	72.702

CHỈ SỐ KHẢ NĂNG SINH LỢI VÀ ĐỊNH GIÁ	2023	2024CKT	2025F	2026F	2027F
ROE	28,1%	28,6%	28,1%	28,2%	27,8%
ROA	11,6%	11,9%	12,8%	15,7%	19,3%
ROIC	40,7%	51,7%	60,2%	71,1%	86,6%
WACC	12,9%	12,9%	12,9%	12,9%	12,9%
EVA	27,7%	38,8%	47,2%	58,2%	73,7%
P/E (x)	35,1	29,1	24,7	20,2	16,5
EV/EBITDA (x)	15,6	13,1	11,3	9,5	8,1
EV/FCF (x)	26,9	18,4	19,4	14,5	11,5
P/B (x)	7,2	7,0	5,8	4,7	3,8
P/S (x)	3,4	2,9	2,4	2,0	1,7
EV/Doanh thu (x)	3,1	2,6	2,2	1,8	1,6
PEG	1,8	1,4	1,2	1,0	0,9
Suất sinh lợi cổ tức	1,4%	1,4%	1,4%	1,4%	1,4%

LIÊN HỆ

Trụ sở chính

Leman, 117 Nguyễn Đình Chiểu, Q.3, TP HCM
Tel: (+84 28) 7300 7000

Chi nhánh Hà Nội

10, Phan Chu Trinh Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (+84 24) 3942 9395
Fax: (+84 24) 3942 9407

PHÒNG PHÂN TÍCH

Giám Đốc Phòng Phân Tích

Đỗ Minh Trang

(+84 28) 7300 7000 (x1041)

trangdm@acbs.com.vn

Giám đốc phân tích ngành Bất động sản

Phạm Thái Thanh Trúc

(+84 28) 7300 7000 (x1043)

trucptt@acbs.com.vn

Giám đốc phân tích ngành Tài chính

Cao Việt Hùng

(+84 28) 7300 7000 (x1049)

hungcv@acbs.com.vn

Giám đốc phân tích ngành Bán lẻ, Công nghệ

Lương Thị Kim Chi

(+84 28) 7300 7000 (x1042)

chiltk@acbs.com.vn

CVPT- Dầu khí

Phan Việt Hưng

(+84 28) 7300 7000 (x1044)

hungpv@acbs.com.vn

CVPT – Vật liệu Xây dựng, Hóa chất

Trần Nhật Trung

(+84 28) 7300 7000 (x1045)

trungtn@acbs.com.vn

CVPT – Ngành Điện, nước

Phạm Đức Toàn

(+84 28) 7300 7000 (x1051)

toanpd@acbs.com.vn

CVPT – Vĩ mô & TT Tiến tệ

Trịnh Viết Hoàng Minh

(+84 28) 7300 7000 (x1046)

minhtvh@acbs.com.vn

CVPT - Logistic

Nguyễn Thế Hùng

(+84 28) 7300 7000 (x1047)

hungnt@acbs.com.vn

NVPT – PTKT

Võ Phú Hữu

(+84 28) 7300 7000 (x1052)

huvvp@acbs.com.vn

NVPT – Dữ liệu thị trường

Mai Duy Anh

(+84 28) 7300 7000 (x1110)

anhmd@acbs.com.vn

KHOẢNG KHÁCH HÀNG ĐỊNH CHẾ

Trưởng phòng khối khách hàng định chế

Chu Thị Kim Hương

(+84 28) 7300 7000 (x1083)

huongctk@acbs.com.vn

groupis@acbs.com.vn

Chuyên viên GDKHĐC

Nguyễn Trần Như Huỳnh

(+84 28) 7300 6879 (x1088)

huynhntn@acbs.com.vn

KHUYẾN CÁO

Nguyên Tắc Khuyến Nghị

MUA: nếu giá mục tiêu cao hơn 20% (bao gồm suất sinh lợi cổ tức) so với giá thị trường.

KHẢ QUAN: nếu giá mục tiêu cao hơn 10% đến 20% (bao gồm suất sinh lợi cổ tức) so với giá thị trường.

TRUNG LẬP: nếu giá mục tiêu chênh lệch trong khoảng -10% và 10% (bao gồm suất sinh lợi cổ tức) so với giá thị trường.

KÉM KHẢ QUAN: nếu giá mục tiêu thấp hơn 10% đến 20% (bao gồm suất sinh lợi cổ tức) so với giá thị trường.

BÁN: nếu giá mục tiêu thấp hơn 20% (bao gồm suất sinh lợi cổ tức) so với giá thị trường.

Xác Nhận Của Chuyên Viên Phân Tích

Chúng tôi, các tác giả của bản báo cáo phân tích này, xác nhận rằng (1) các quan điểm được trình bày trong bản báo cáo phân tích này là của chúng tôi (2) chúng tôi không nhận được bất kỳ khoản thu nhập nào, trực tiếp hoặc gián tiếp, từ các khuyến nghị hoặc quan điểm được trình bày đó.

Công Bố Thông Tin Quan Trọng

ACBS và các tổ chức có liên quan của ACBS (sau đây gọi chung là ACBS) đã có hoặc sẽ tiến hành các giao dịch theo giấy phép kinh doanh của ACBS với các công ty được trình bày trong bản báo cáo phân tích này. Danh mục đầu tư trên tài khoản tự doanh chứng khoán của ACBS cũng có thể có chứng khoán do các công ty này phát hành. Vì vậy nhà đầu tư nên lưu ý rằng ACBS có thể có xung đột lợi ích ở bất kỳ thời điểm nào. ACBS phát hành nhiều loại báo cáo phân tích, bao gồm nhưng không giới hạn ở phân tích cơ bản, phân tích cổ phiếu, phân tích định lượng hoặc phân tích xu hướng thị trường. Các khuyến nghị trên mỗi loại báo cáo phân tích có thể khác nhau, nguyên nhân xuất phát từ sự khác biệt về thời hạn đầu tư, phương pháp phân tích áp dụng và các nguyên nhân khác.

Tuyên Bố Miễn Trách Nhiệm

Bản báo cáo phân tích này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin, ACBS không cung cấp bất kỳ bảo đảm rõ ràng hay ngụ ý nào và không chịu trách nhiệm về sự phù hợp của các thông tin chứa đựng trong báo cáo cho một mục đích sử dụng cụ thể. ACBS sẽ không xem những người nhận báo cáo, không nhận trực tiếp từ ACBS, là khách hàng của ACBS. Giá chứng khoán được trình bày trong kết luận của báo cáo (nếu có) chỉ mang tính tham khảo. ACBS không đề nghị hoặc khuyến khích nhà đầu tư tiến hành mua hoặc bán bất kỳ chứng khoán nào dựa trên báo cáo này. **ACBS, các tổ chức liên quan của ACBS, ban quản lý, đối tác hoặc nhân viên của ACBS sẽ không chịu trách nhiệm cho bất kỳ (a) các thiệt hại trực tiếp, gián tiếp; hoặc (b) các khoản tổn thất do mất lợi nhuận, doanh thu, cơ hội kinh doanh hoặc các khoản tổn thất khác, kể cả khi ACBS đã được thông báo về khả năng xảy ra thiệt hại hoặc tổn thất đó, phát sinh từ việc sử dụng bản báo cáo phân tích này hoặc thông tin trong đó.** Ngoài các thông tin liên quan đến ACBS, các thông tin khác trong bản báo cáo này được thu thập từ các nguồn mà ACBS cho rằng đáng tin cậy, tuy nhiên ACBS không bảo đảm tính đầy đủ và chính xác của các thông tin đó. Các quan điểm trong báo cáo có thể bị thay đổi bất kỳ lúc nào và ACBS không có nghĩa vụ cập nhật các thông tin và quan điểm đã bị thay đổi đó cho nhà đầu tư đã nhận báo cáo này. **Bản báo cáo có chứa đựng các giả định, quan điểm của chuyên viên phân tích, tác giả của báo cáo, ACBS không chịu trách nhiệm cho bất kỳ sai sót nào của họ phát sinh trong quá trình lập báo cáo, đưa ra các giả định, quan điểm. Trong tương lai, ACBS có thể sẽ phát hành các bản báo cáo có thông tin mâu thuẫn hoặc thậm chí có nội dung kết luận đi ngược lại hoàn toàn với bản báo cáo này.** Các khuyến nghị trong bản báo cáo này hoàn toàn là của riêng chuyên viên phân tích, các khuyến nghị đó không được đưa ra dựa trên các lợi ích của bất kỳ cá nhân tổ chức nào, kể cả lợi ích của ACBS. Bản báo cáo này không nhằm đưa ra các lời khuyên đầu tư cụ thể, cũng như không xem xét đến tình hình và điều kiện tài chính của bất kỳ nhà đầu tư nào, những người nhận bản báo cáo này. Vì vậy các chứng khoán được trình bày trong bản báo cáo có thể không phù hợp với nhà đầu tư. ACBS khuyến nghị rằng nhà đầu tư nên tự thực hiện đánh giá độc lập và tham khảo thêm ý kiến chuyên gia khi tiến hành đầu tư. Giá trị và thu nhập đem lại từ các khoản đầu tư có thể thay đổi hàng ngày tùy theo thay đổi của nền kinh tế và thị trường chứng khoán. Các kết luận trong báo cáo không nhằm tiên đoán thực tế do đó nó có thể khác xa so với thực tế, kết quả đầu tư của quá khứ không bảo đảm cho kết quả đầu tư của tương lai.

Bản báo cáo này có thể không được phát hành rộng rãi trên phương tiện thông tin đại chúng hay được sử dụng, trích dẫn bởi các phương tiện thông tin đại chúng mà không có sự đồng ý trước bằng văn bản của ACBS. Việc sử dụng không có sự đồng ý của ACBS sẽ bị xem là bất hợp pháp và cá nhân, tổ chức vi phạm có nghĩa vụ bồi thường mọi thiệt hại, tổn thất (nếu có) đã gây ra cho ACBS từ sự vi phạm đó.

Trong trường hợp quốc gia của nhà đầu tư nghiêm cấm việc phân phối hoặc nhận các báo cáo phân tích như thế này thì nhà đầu tư cần hủy bản báo cáo này ngay lập tức, nếu không nhà đầu tư sẽ hoàn toàn tự chịu trách nhiệm.

ACBS không cung cấp dịch vụ tư vấn thuế và không nội dung nào trong bản báo cáo này được xem như có nội dung tư vấn thuế. Do đó khi liên quan đến vấn đề thuế, nhà đầu tư cần tham khảo ý kiến của chuyên gia dựa trên tình hình và điều kiện tài chính cụ thể của nhà đầu tư.

Bản báo cáo này có thể chứa đựng các đường dẫn đến trang web của bên thứ ba, ACBS không chịu trách nhiệm đối với nội dung trên các trang web này. Việc đưa đường dẫn chỉ nhằm mục đích tạo sự thuận tiện cho nhà đầu tư trong việc tra cứu thông tin; do đó nhà đầu tư hoàn toàn chịu các rủi ro khi truy cập các trang web này.

© Copyright ACBS (2025). Mọi quyền sở hữu trí tuệ và quyền tác giả là của ACBS và/hoặc chuyên viên phân tích. Bản báo cáo phân tích này không được phép sao chép, toàn bộ hoặc một phần, khi chưa có sự đồng ý bằng văn bản của ACBS.